

CỤC THUẾ  
**THUẾ TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 4070/DTTH-QLDN1

V/v chính sách thuế đối với quà tặng  
cho người lao động

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày 27 tháng 11 năm 2025

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Li Chuan Food Products (Việt Nam)  
MST: 1200750629.

Thuế tỉnh Đồng Tháp nhận được Văn bản số LCVN/022025 ngày 18/11/2025 của Công ty TNHH MTV Li Chuan Food Products (Việt Nam) (gọi tắt là Công ty) về việc đề nghị hướng dẫn xác định chi phí hợp lý đối với quà tặng cho nhân viên. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Đồng Tháp có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 9 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) năm 2025 của Quốc hội quy định các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 7 Luật Thuế thu nhập cá nhân (TNCN) năm 2007 của Quốc hội quy định kỳ tính thuế;

Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế TNCN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế TNCN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN:

- Tại Điều 1 quy định người nộp thuế;
- Tại điểm d khoản 10 Điều 2 quy định thu nhập từ nhận quà tặng;
- Tại Điều 16 quy định căn cứ tính thuế từ thừa kế, quà tặng (được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 19 Thông tư số 92/2015/TT-BTC);
- Tại Điều 23 quy định thu nhập từ trúng thưởng, thừa kế, quà tặng;
- Tại khoản 6 Điều 26 quy định khai thuế đối với thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng;

Căn cứ Phụ lục II - Danh mục mẫu biểu hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính (mẫu biểu được sửa đổi, bổ sung bởi điểm g khoản 7 Điều 1 Thông tư số 40/2025/TT-BTC và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 94/2025/TT-BTC);

Căn cứ khoản 4 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ (được sửa đổi bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 175/2025/NĐ-CP).

Căn cứ các quy định trên và nội dung văn bản của Công ty, Thuế tỉnh Đồng Tháp có hướng dẫn như sau:

### 1. Về thuế TNDN:

Trường hợp Công ty phát sinh khoản chi mua xe máy để làm quà tặng thưởng cho người lao động đạt thành tích vượt năng suất lao động, việc tặng thưởng này được quy định trong quy chế khen thưởng nội bộ; quy chế tài chính và có đầy đủ hồ sơ đánh giá, xét thưởng; nếu khoản chi đáp ứng điều kiện liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo Điều 9 Luật Thuế TNDN năm 2025.

### 2. Về thuế TNCN đối với người lao động:

Trường hợp người lao động của Công ty nhận quà tặng là xe máy thì khoản lợi ích này thuộc thu nhập chịu thuế TNCN theo quy định tại điểm d khoản 10 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

Về kê khai và nộp thuế: Khi phát sinh việc nhận quà tặng là xe máy, người lao động phải kê khai thuế theo từng lần phát sinh theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Luật Thuế TNCN năm 2007 và khoản 6 Điều 26 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

Hồ sơ khai thuế sử dụng Mẫu số 04/TKQT-TNCN của Phụ lục II - Danh mục mẫu biểu hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính (mẫu biểu được sửa đổi, bổ sung bởi điểm g khoản 7 Điều 1 Thông tư số 40/2025/TT-BTC và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 94/2025/TT-BTC).

Số thuế TNCN phải nộp đối với khoản thu nhập từ quà tặng như sau:

- Trường hợp đối với cá nhân cư trú: Số thuế TNCN phải nộp được xác định bằng thu nhập tính thuế từ nhận thừa kế, quà tặng (là phần giá trị tài sản nhận thừa kế, quà tặng vượt trên 10 triệu đồng mỗi lần nhận) nhân (×) với thuế suất 10% theo hướng dẫn tại Điều 16 Thông tư số 111/2013/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 19 Thông tư số 92/2015/TT-BTC).

- Trường hợp đối với cá nhân không cư trú: Số thuế TNCN phải nộp được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ quà tặng của cá nhân không cư trú (là phần giá trị tài sản thừa kế, quà tặng vượt trên 10 triệu đồng theo từng lần phát sinh thu nhập nhận được tại Việt Nam) nhân (×) với thuế suất 10% theo hướng dẫn tại Điều 23 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

Đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế để thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Thuế tỉnh Đồng Tháp được đăng tải trên website <https://dongthap.gdt.gov.vn/wps/portal> hoặc liên hệ Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1 (Số điện thoại: 02733.879.416) để được hướng dẫn.

Thuế tỉnh Đồng Tháp thông báo Công ty TNHH MTV Li Chuan Food Products (Việt Nam) biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BLĐ Thuế tỉnh;
- Phòng NVDTPC, QLDN2;
- Các Phòng Kiểm tra;
- Phòng CNTK;
- Website Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: VT, QLDN1 (11b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH  
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

